TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MƯỜNG TÈ** **TỈNH LAI CHÂU**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2018/HSST
Ngày: 30/11/2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MƯỜNG TÈ

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Đỗ Mạnh Trang
Các hội thẩm nhân dân:
1. Ông: Đào Long Hải
2. Bà: Vàng Thị Thu:

Thư ký phiên toà: Ông Lỳ Lò Phạ, Thư ký Toà án nhân dân huyện Mường tè, tỉnh Lai Châu.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè tham gia phiên toà: ông Nguyễn Sỹ Quản, kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2018/HSST, ngày 14 tháng 11 năm 2018 đối với bị cáo:

Ngô Thanh S – Tên gọi khác: không; Sinh năm: 1970; sinh tại: Thanh T, TP H. Nơi thường trú: B, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; Nơi đã cư trú: P, tỉnh T; Nghề nghiệp: tự do; Đoàn, Đảng: không; Trình độ học vấn: 1/12; Dân tộc: Tày; Giới tính: Nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam. Con ông: Ngô Vi H– sinh năm 1928; Con bà: Hoàng Thị S – sinh năm: 1943; Có vợ: Nguyễn Thúy N (đã ly hôn) Năm 2012 chung sống như vợ chồng với chị Lỳ Cha M, sinh năm: 1983, tại bản N, xã B, huyện M, tỉnh Lai Châu; bị cáo chung sống với chị Nguyễn Thúy N có 01 con tên là Ngô Hương G, sinh năm: 1991, chung sống với Lỳ Cha M có 01 con chung tên là Ngô Phi L, sinh năm: 2009. Tiền án; tiền sự: không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 09/8/2018 đến ngày 10/8/2018 được áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú đến nay - Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN;

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 8 giờ ngày 08/8/2018, Ngô Thanh S đi bộ một mình từ lán chăn nuôi, lên khu vực xã T, huyện M, tỉnh Lai Châu để tìm mua thuốc phiện về sử dụng. Khi đến khu vực bãi đá T thuộc địa phận xã T, S gặp một người đàn ông dân tộc Mông lạ mặt, qua trao đổi về việc mua thuốc phiện, S đã mua được của người đàn ông này 02 gói thuốc phiện với số tiền 400.000đồng. Mua được thuốc

phiện S giấu 02 gói thuốc phiện vào trong túi quần bên trái của S rồi đi về, khi S đi về đến lán chăn nuôi của S, S lấy số thuốc phiện ra gạt lấy một ít để hút, số thuốc phiện còn lại S gói lại rồi giấu dưới chiếu ngủ của S, không cho ai biết. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, S lại đem số thuốc phiện trên ra để hút thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện, bắt quả tang thu giữ 02 gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen có mùi hắc, theo lời khai của S đó là thuốc phiện. Ngoài ra còn thu giữ của S 02 lọ nhựa, 01 lọ bên trong có chứa 1024 viên thuốc tân dược APC, 01 lọ có chứa 462 viên thuốc tân dược APC, 01 bộ bàn đèn tự tạo và 01 chiếc cân tiểu li.

Qua xác định khối lượng và giám định chất ma túy, đã xác định 02 (hai) gói chất nhựa dẻo, màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Ngô Thanh S có tổng khối lượng là 13,04 gam. Tại bản kết luận giám định số: 256/GĐ – KTHS, ngày 16/8/2018 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lai Châu đã kết luận 02 mẫu chất nhựa dẻo màu nâu đen, có mùi hắc thu giữ của Ngô Thanh S gửi đến giám định là chất ma túy, loại Thuốc phiện.

Tại Cáo trạng số: 49/CT - VKS – MT, ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè đã truy tố bị cáo Ngô thanh S về tội " Tàng trữ trái phép chất ma tuý" theo điểm b khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kiểm sát viên tham gia phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Ngô Thanh S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy ".

Đề nghị hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS. Xử phạt bị cáo Ngô Thanh S từ 01 năm 06 tháng tù đến 2 năm tù. Về hình phạt bổ sung đề nghị Hội đồng xét xử xem xét không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo vì bị cáo có điều kiện kinh tế khó khăn. Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS, tịch thu tiêu hủy gồm: 10,78 gam thuốc phiện còn lại sau giám định; 01 bộ bàn đèn tự tạo, 02 hộp nhựa màu trắng, 1486 viên thuốc tân dược APC, trả lại cho bị cáo 01 chiếc cân tiểu li vì không liên quan đến vụ án.

Tại phiên tòa bị cáo Ngô Thanh S khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, lời khai của bị cáo phù hợp các lời khai tại cơ quan Điều tra. Bị cáo nhất trí luận tội của Kiểm sát viên, không có ý kiến tranh luận, không có ý kiến khiếu nại, kiến nghị về hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Bị cáo có ý kiến xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN;

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan Điều tra Công an huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu và Điều tra viên, Kiểm sát viên được phân công điều tra, truy tố, trong quá trình thực hiện đã tuân thủ đúng theo quy định về thẩm quyền, trình tự, thủ tục của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định của các Cơ quan tiến hành tố

tụng, những người tiến hành tố tụng trong vụ án đã thực hiện đều hợp pháp, đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Thấy rằng, do nghiện thuốc phiện nên khoảng 08 giờ ngày 08/8/2018, Ngô Thanh S, một mình đi lên xã T, huyện Mường Tè, tỉnh Lai Châu với mục đích mua thuốc phiện về để sử dụng, khi đi đến khu vực bãi đá của Doanh nghiệp T, thuộc địa phận xã T, tại đây S đã gặp và mua của một người đàn ông dân tộc Mông 02 gói thuốc phiện với số tiền là 400.000đồng. Mua được thuốc phiện S đem về lán nương của S lấy ra một ít để hút. Đến khoảng 17 giờ 30 phút ngày 09/8/2018, Sơn tiếp tục lấy thuốc phiện ra hút thì bị tổ công tác Công an huyện Mường Tè phát hiện bắt quả tang thu giữ của S 13,04 gam thuốc phiện, 01 bộ bàn đèn, 01 chiếc cân tiểu li, 02 lọ nhựa bên trong có chứa 1486 viên thuốc tân dược APC.

Như vậy, khẳng định hành vi của bị cáo Ngô Thanh S đã đủ yếu tố cấu thành tội" Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Cáo trạng số: 49/CT - VKS – MT, ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mường Tè truy tố đối với bị cáo Ngô Thanh S về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy' theo điểm b khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, thấy rằng bị cáo Ngô Thanh S là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điều 12 BLHS, bị cáo nhận thức rõ đi mua thuốc phiện về để sử dụng (hút) là vi phạm pháp luật, nhưng do nghiện chất ma túy, nên bị cáo đã bất chấp các quy định của pháp luật, đi mua thuốc phiện về tàng trữ nhằm sử dụng dần. Hành vi của bị cáo đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy, được quy định tại khoản 1 Điều 249 BLHS, khoản 1 Điều 249 BLHS có mức hình phạt tù từ 01 năm đến 05 năm. Hành vi của bị cáo thực hiện là nghiêm trọng, đã xâm phạm vào chính sách độc quyền về quản lý các chất ma tuý của Nhà nước, ảnh hưởng sấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân, bị cáo Ngô Thanh S có nơi cư trú rõ ràng, bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, bị cáo là người nghiện thuốc phiện.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thấy rằng bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, đây là những tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS cần được áp dụng cho bị cáo.

[5] Về hình phạt bổ sung: Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ và tại phiên tòa, thấy rằng bị cáo Ngô Thanh S có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, không có điều kiện thi hành, Hội đồng xét xử miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Trong vụ án này còn có một người dân tộc Mông là người bán Thuốc phiện cho S, nhưng S lại không biết rõ, tên tuổi, địa chỉ của người này nên không có cơ sở để điều tra xử lý được đối với người này.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với 10,78 gam thuốc phiện còn lại sau giám định đây là chất cấm lưu hành cần phải tịch thu tiêu hủy; Đối với bộ bàn đèn dùng để hút thuốc phiện, 02 hộp nhựa màu trắng, 1486 viên thuốc tân dược APC là công cụ phạm tội cần phải tịch thu tiêu hủy, Đối với chiếc cân tiểu ly không liên quan đến vụ án, cần phải trả lại cho bị cáo.

[7] Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 BLTTHS và Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí. Buộc bị cáo Ngô Thanh S phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên là có căn cứ cần xem xét chấp nhận.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH;

1. Áp dụng điểm b khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, Điều 50; điểm a, điểm c khoản 1 Điều 47 BLHS và điểm a khoản 2 Điều106 , khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/6/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa XIV quy định về án phí, lệ phí.

Tuyên bố bị cáo Ngô Thanh S phạm tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy". Xử phạt bị cáo Ngô Thanh S 01 năm 8 tháng tù, thời hạn tù được tính từ ngày bị cáo tự nguyện đi chấp hành hoặc bị bắt đi thi hành, được khấu trừ thời gian tạm giữ ngày 09/8/2018 đến ngày 10/08/2018.

2. Về xử lý vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy gồm: 10,78 gam thuốc phiện còn lại sau giám định;01 bộ bàn đèn tự tạo, 02 hộp nhựa màu trắng, 1486 viên thuốc tân dược APC. Trả lại cho bị cáo 01 chiếc cân tiểu li đã qua sử dụng.

3. Về án phí: Buộc bị cáo Ngô thanh S phải chịu 200.000đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, có mặt bị cáo, bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án lên Toà án nhân dân tỉnh Lai Châu để xem xét theo thủ tục phúc thẩm./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà
(Đã ký)
Đỗ Mạnh Trang

Nơi nhận:
- Toà án nhân dân tỉnh;
- VKSND tỉnh;
- Công an huyện;
- Thi hành án hình sự;
- VKSND huyện;
- Thi hành án dân sự huyện;
- Sở Tư pháp;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.